

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-BTP ngày 03/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch Tuyển dụng viên chức Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia năm 2016 và Công văn số 725/BTP-TCCB ngày 09/3/2017 của Bộ Tư pháp về việc ý kiến của Lãnh đạo Bộ về việc điều chỉnh điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng đối với vị trí kế toán viên của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia thông báo về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia cụ thể như sau

1. Vị trí và chỉ tiêu tuyển dụng

| STT | Vị trí | Số chỉ tiêu |
|-------------------|---|-------------|
| 1 | Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tra cứu thông tin để cung cấp cho các Sở Tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền. | 01 |
| 2 | Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ lập Lý lịch tư pháp, cập nhật thông tin lý lịch tư pháp bổ sung. | 01 |
| 3 | Kế toán viên. | 01 |
| Tổng cộng: | | 03 |

2. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua thi tuyển.

3. Điều kiện dự tuyển

3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và quy định tại Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, cụ thể:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo đúng với yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

- Đủ sức khỏe để làm việc.

- Không phải là người bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3.2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài điều kiện, tiêu chuẩn chung, đối với từng vị trí tuyển dụng đòi hỏi phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

a) Đối với vị trí chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tra cứu thông tin để cung cấp cho các Sở Tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật hệ chính quy loại khá trở lên.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, hoặc chứng chỉ tin học trình độ tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Có chứng chỉ tiếng Anh với trình độ tương đương bậc 5/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc C1 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu).

- Có kinh nghiệm thực tiễn tối thiểu 12 tháng trong việc giải quyết thủ tục hành chính và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trực tiếp, qua điện thoại, Email để tư vấn, hướng dẫn thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài.

b) Đối với vị trí chuyên viên thực hiện nhiệm vụ lập Lý lịch tư pháp, cấp nhật thông tin lý lịch tư pháp bổ sung

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật hệ chính quy.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, hoặc chứng chỉ tin học trình độ tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Có chứng chỉ tiếng Anh với trình độ tương đương bậc 2/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc A2 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu).

- Có kinh nghiệm thực tiễn tối thiểu 12 tháng trong công tác xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu.

c) Đối với vị trí kế toán viên

- Có Bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hệ chính quy loại khá trở lên.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, hoặc chứng chỉ tin học trình độ tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CN TT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Có chứng chỉ tiếng Anh với trình độ tương đương bậc 2/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc A2 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu).

- Có kinh nghiệm thực tiễn tối thiểu 12 tháng trong công tác tài chính, kế toán, kiểm toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

3.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Môn thi, hình thức thi

4.1. Môn thi, hình thức thi

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian làm bài: 120 phút.

b) Môn nghiệp vụ chuyên ngành:

- Hình thức thi: Thi viết và Thi thực hành thông qua hình thức phỏng vấn.

- Thời gian làm bài:
- + Bài thi viết: Thời gian làm bài 180 phút.
- + Bài thi thực hành: Thời gian phỏng vấn 30 phút.

c) Môn ngoại ngữ (Tiếng Anh):

- Hình thức thi: Thi viết.
- Thời gian làm bài: 60 phút.

d) Môn tin học:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- Thời gian làm bài: 30 phút.

4.2. Điều kiện miễn thi

Điều kiện miễn thi một số môn được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ; có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

- Miễn môn thi tin học văn phòng: trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

5. Quy trình, thời gian tiếp nhận hồ sơ, lệ phí dự tuyển

5.1. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 15/12/2017 đến hết ngày 15/01/2018.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Hành chính Tổng hợp - Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia (Tầng 6, nhà A, Tòa nhà Hành chính, Học viện Tư pháp - số 9, Trần Vĩ, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội).

5.2. Thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư 15/2012/TT-BNV;

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- Văn bản xác nhận thời gian công tác thực tiễn phù hợp với vị trí tuyển dụng của cơ quan, đơn vị nơi đã hoặc đang công tác.

- 02 ảnh cỡ 4 x 6 (chụp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày đăng ký);

- 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại liên lạc.

5.3. Lệ phí dự tuyển

Thí sinh nộp lệ phí dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016, mức thu là 500.000 đ/thí sinh.

** Hội đồng tuyển dụng không trả lại hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển đối với thí sinh không trúng tuyển hoặc đã đăng ký mà không tham dự kỳ thi.*

6. Thời gian thi tuyển

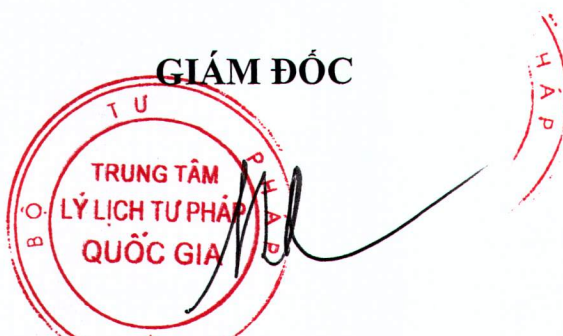
Dự kiến cuối tháng 01/2018 hoặc đầu tháng 02/2018 (Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau trên Bảng tin, Trang thông tin điện tử Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và gửi giấy báo đến các thí sinh dự tuyển).

Nếu cần biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ theo địa chỉ: Phòng Hành chính Tổng hợp, Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia, Tầng 6, Nhà A, Tòa nhà Hành chính, Học viện Tư pháp - số 9, Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 04. 62739492./~~45~~

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để ph/h);
- Báo Pháp luật Việt Nam (để đăng tin);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tin);
- Lưu: VT, HSTD.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Quốc Hùng